TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 120/2026/QĐST-HNGĐ	*Hà Tĩnh, ngày 03 tháng 08 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 180/2026/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 05 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hải Y; sinh ngày: 14/03/1995; Số định danh cá nhân: 042195016587 do Bộ C cấp ngày 20/05/2025; Địa chỉ: Thôn T, xã T, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Tuấn D; sinh ngày: 20/04/1988; Số định danh cá nhân: 042088006340 do Bộ C cấp ngày 20/05/2025. Địa chỉ: Thôn T, xã T, tỉnh Hà Tĩnh.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng N (A); Địa chỉ trụ sở: Số B L, quận B, thành phố Hà Nội;

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 07 năm 2026;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 07 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Hải Y và anh Nguyễn Tuấn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hải Y và anh Nguyễn Tuấn D có 03 con chung tên là Nguyễn Tuấn P, sinh ngày 15/05/2017; Nguyễn Tuấn P1, sinh ngày 02/09/2018 và Nguyễn Tuấn P2, sinh ngày 29/11/2020. Chị Nguyễn Thị Hải Y được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Nguyễn Tuấn P2. Anh Nguyễn Tuấn D được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con Nguyễn Tuấn P và Nguyễn Tuấn P1. Hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho nhau và có quyền, nghĩa vụ thăm nom các con chung không ai được cản trở.

* Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Hải Y và anh Nguyễn Tuấn D rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện về chia tài sản chung, nợ chung; Ngân hàng N đồng ý không yêu cầu Tòa án giải quyết về nợ chung của chị Y và anh D nên Tòa án không xem xét giải quyết.

* Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hải Y tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 58.614.108 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo giấy thu tiền tạm ứng án phí số 000015975524 ngày 19/05/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh; Trả lại cho chị Nguyễn Thị Hải Y số tiền 58.464.108 đồng (năm mươi tám triệu bốn trăm sáu mươi bốn nghìn một trăm linh tám đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp. Trả lại cho anh Nguyễn Tuấn D số tiền 21.000.000 đồng (Hai mươi mốt triệu đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số 0000963 ngày 01/06/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các Đương sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND KV1 - Hà Tĩnh;
- Phòng THADS KV1- Hà Tĩnh;
- UBND xã Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh;
(TT Nghèn, huyện Can Lộc cũ - nơi ĐKKH)
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Huyền